

Bản án số: 75/2024/HS-ST

Ngày: 12-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Ông Nguyễn Bá Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2024, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 28/2024/QĐ-TA ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Đình K, sinh năm 1992 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: 30/18 đường H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965; sống chung như vợ chồng với bà Trần Thị Linh T, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định số 6273/QĐ-UB ngày 24-11-2009 của UBND thành phố V đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” với thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 30-8-2011.

- Bản án số 124/2014/HSPT ngày 24-11-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-01-2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-12-2023, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 21-12-2023 theo Lệnh tạm giam số 89/LTG ngày 21-12-2023 của Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L (có mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 13-12-2023, K đi đến khu vực Xóm L thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với số tiền 6.000.000đ. Sau khi có ma túy, K bỏ số ma túy này vào trong vỏ thuốc lá hiệu Jet màu trắng rồi cất giấu vào trong túi quần K đang mặc rồi về. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 15-12-2023, K đem theo số ma túy nêu trên điều khiển xe mô tô biển số 72C1-686.70 đến đoạn đường thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì Công an huyện L kiểm tra, phát hiện K có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói ma túy ở trong vỏ thuốc Jet để trong túi quần K đang mặc nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Phạm Đình K khai nhận tàng trữ trái phép 02 gói ma túy nêu trên mục đích là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 04/KL-KTHS-MT ngày 18/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, được niêm phong, có hình dấu của Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Bùi Quốc H1, Nguyễn Tấn H, Đặng Văn T1, “Phạm Đình K”. Bên trong có 02 (hai) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A1), gửi đến giám định có khối lượng 19,7739 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winner X, màu xám đen, số máy KC34E1076995 do anh Trần Hữu P1 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Hiện nay, anh P1 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với anh P1. Đối với 01 biển số xe mô tô 72C1-868.xx do anh Tô Mai Quang T2 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Tuy nhiên, anh T2 đã bán xe mô tô cùng biển số xe trên cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại phường R, thành phố V. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô và 01 biển số xe mô tô trên để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Riêng 02 (hai) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy đựng trong 01 phong bì sau khi giám định, được niêm phong lại vụ số 04; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 12C, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 (một)

vỏ thuốc lá nhãn hiệu Jet màu trắng. Tất cả số vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSLĐ ngày 26-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Đình K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Đình K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đình K từ 06 năm đến 07 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winner X, màu xám đen, số máy KC34E1076995 do anh Trần Hữu P1 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Hiện nay, anh P1 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với anh P1. Đối với 01 biển số xe mô tô 72C1-868.xx do anh Tô Mai Quang T2 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Tuy nhiên, anh T2 đã bán xe mô tô cùng biển số xe trên cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại phường R, thành phố V. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô và 01 biển số xe mô tô trên để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, gồm: 02 (hai) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy đựng trong 01 phong bì sau khi giám định, được niêm phong lại vụ số 04; và 01 (một) vỏ thuốc lá nhãn hiệu Jet màu trắng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 12C, màu xanh, đã qua sử dụng.

- Bị cáo Phạm Đình K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Đình K tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang và Cáo trạng của Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 15-12-2023, tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phạm Đình K có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 19,7739 gam Methamphetamine, K để số ma túy này vào trong vỏ thuốc lá hiệu Jet màu trắng rồi cất giấu vào trong túi quần K đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện L bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của Phạm Đình K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Phạm Đình K chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu. Ngày 24-11-2009, bị cáo bị UBND thành phố V ra quyết định số 6273/QĐ-UB đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 30-8-2011. Ngày 24-11-2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 124/2014/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-01-2018. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng cần phải đảm bảo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động đi làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, gồm: 02 (hai) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy đựng trong 01 phong bì sau khi giám định, được niêm phong lại vụ số 04; và 01 (một) vỏ thuốc lá nhãn hiệu Jet màu trắng.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 12C, màu xanh, đã qua sử dụng.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winner X, màu xám đen, số máy KC34E1076995 do anh Trần Hữu P1 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Hiện nay, anh P1 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với anh P1. Đối với 01 biển số xe mô tô 72C1-868.xx do anh Tô Mai Quang T2 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Tuy nhiên, anh T2 đã bán xe mô tô cùng biển số xe trên cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại phường R, thành phố V. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô và 01 biển số xe mô tô trên để xác minh làm rõ, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Các nội dung có liên quan khác: Đối với người đàn ông đã có hành vi bán ma túy cho Phạm Đình K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Đình K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15-12-2023.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Đình K.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy đựng trong 01 phong bì sau khi giám định, được niêm phong lại vụ số 04; và 01 (một) vỏ thuốc lá nhãn hiệu Jet màu trắng.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 12C, màu xanh, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 73/BB-CCTHADS ngày 26-4-2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Đình K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên